

Số: 07/QĐ-TCKH

Tây Hòa, ngày 10 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thanh lý tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt giá bán tài sản thanh lý theo hình thức bán chỉ định

TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH- KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Quyết định số 2064/QĐ-UBND ngày 04/6/2025 của UBND huyện Tây Hòa Về việc phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;

Trên cơ sở Chứng tư thẩm định giá số 133/2025/1744/C ngày 04/6/2025 của Chi nhánh Công ty Cổ phần thẩm định giá Vinacontrol tại Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thanh lý tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt giá bán tài sản, cụ thể như sau:

- Tài sản bán thanh lý: Tài sản tịch thu theo các Quyết định thi hành án của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa đã được UBND huyện Phê duyệt phương án xử lý tại Quyết định số 2064/QĐ-UBND ngày 04/6/2025.

- Giá trị tài sản bán chỉ định: Căn cứ theo kết quả thẩm định giá tại Chứng tư thẩm định giá số 133/20251744/C ngày 04/6/2025 của Chi nhánh Công ty Cổ phần thẩm định giá Vinacontrol tại Đà Nẵng, chi tiết như sau:

STT	Danh mục	Đặc điểm kỹ thuật, tình trạng	ĐVT	Số lượng	Giá bán chỉ định (VNĐ)
01	Điện thoại IPHONE 8 PLUS	<p>a. Thông số kỹ thuật Điện thoại IPHONE 8 PLUS</p> <p>b. Tình trạng Màn hình không trầy xước, bỏ lâu không sử dụng (dòng máy chứa ICLOUD bảo mật cá nhân)</p>	Chiếc	01	550.000
02	Điện thoại NOKIA màu xanh đen, loại trắng đen có số thuê bao 09645504741	<p>a. Thông số kỹ thuật Điện thoại NOKIA màu xanh đen, loại trắng đen</p> <p>b. Tình trạng Màn hình, bàn phím trầy xước, bỏ lâu không sử dụng</p>	Chiếc	01	15.000
03	Điện thoại OPPO F14, số hiệu A1601, vỏ màu hồng, IMEI 1: 964212034553475; IMEI 2: 864212034553867	<p>a. Thông số kỹ thuật Điện thoại OPPO F14, số hiệu A1601, vỏ màu hồng, IMEI 1: 964212034553475; IMEI 2: 864212034553867</p> <p>b. Tình trạng Màn hình không trầy xước, bỏ lâu không sử dụng</p>	Chiếc	01	300.000
04	Điện thoại VSMART, màu đen, kiểu máy và phần cứng: PQ4002; IMEI1: 352859109056807, IMEI 2: 352859109056815	<p>a. Thông số kỹ thuật Điện thoại VSMART, màu đen, kiểu máy và phần cứng: PQ4002; IMEI1: 352859109056807, IMEI 2: 352859109056815</p> <p>b. Tình trạng Màn hình bị nứt, bỏ lâu không sử dụng</p>	Chiếc	01	290.000
05	Điện thoại SAMSUNG, màu đen, số thuê bao 0327824733 và 0344768752	<p>a. Thông số kỹ thuật Điện thoại SAMSUNG, màu đen</p> <p>b. Tình trạng Màn hình không trầy xước, bỏ lâu không sử dụng</p>	Chiếc	01	500.000

STT	Danh mục	Đặc điểm kỹ thuật, tình trạng	ĐVT	Số lượng	Giá bán chỉ định (VNĐ)
06	Xe máy sirius, màu xanh - tím, biển số 79H1-505.54, số khung RLCS5C6KDY026535, số máy 5C6K026553	<p>a. Thông số kỹ thuật Xe máy sirius, màu xanh - tím, biển số 79H1-505.54, số khung RLCS5C6KDY026535, số máy 5C6K026553</p> <p>b. Tình trạng Xe trầy xước, bỏ lâu không sử dụng</p>	Chiếc	01	1.500.000
07	Điện thoại di động SAMSUNG GALAXY A13, vỏ màu xanh đen, số kiểu máy SMA135F/DS, số Sêri R58761EGHBM, số MEL (khe 1) 35246987973409, IMEL (khe 2) 357132377973409, trong máy có 01 sim số 0368874812	<p>a. Thông số kỹ thuật Điện thoại di động SAMSUNG GALAXY A13, vỏ màu xanh đen, số kiểu máy SMA135F/DS, số Sêri R58761EGHBM, số MEL (khe 1) 35246987973409, IMEL (khe 2) 357132377973409, trong máy có 01 sim số 0368874812</p> <p>b. Tình trạng Màn hình bị nứt, bỏ lâu không sử dụng</p>	Chiếc	01	550.000
08	Xe máy DREAM, màu nâu, số máy 50FMG010007, số khung G074TT010007, Biển số 78H8-7002	<p>a. Thông số kỹ thuật Xe máy DREAM, màu nâu, số máy 50FMG010007, số khung G074TT010007, Biển số 78H8-7002</p> <p>b. Tình trạng Xe không có yếm, không có gương chiếu hậu hai bên, xe bị vỡ nhiều nơi</p>	Chiếc	01	1.000.000
09	Xe máy biển kiểm soát 78FA-7528	<p>a. Thông số kỹ thuật Xe máy biển kiểm soát 78FA-7528</p> <p>b. Tình trạng Xe không gương chiếu hậu, lốp xe mòn, xì hơi, sườn hoen rỉ, bỏ lâu không hoạt động</p>	Chiếc	01	1.000.000

STT	Danh mục	Đặc điểm kỹ thuật, tình trạng	ĐVT	Số lượng	Giá bán chỉ định (VNĐ)
10	Điện thoại VSMART ACTIVE3, màu đen	<p>a. Thông số kỹ thuật Điện thoại VSMART ACTIVE3, màu đen</p> <p>b. Tình trạng Màn hình không trầy xước, còn mới, bỏ lâu không sử dụng</p>	Chiếc	01	450.000
11	Điện thoại SAMSUNG M12, màu xanh	<p>a. Thông số kỹ thuật Điện thoại SAMSUNG M12, màu xanh</p> <p>b. Tình trạng Màn hình bị nứt, pin phồng, bỏ lâu không sử dụng</p>	Chiếc	01	500.000
12	Điện thoại di động IPHONE 6S màu trắng	<p>a. Thông số kỹ thuật Điện thoại di động IPHONE 6S màu trắng</p> <p>b. Tình trạng Màn hình trầy xước nhẹ, bỏ lâu không sử dụng (dòng máy chứa ICLOUD bảo mật cá nhân)</p>	Chiếc	01	300.000
13	Điện thoại di động NOKIA màu đen	<p>a. Thông số kỹ thuật Điện thoại di động NOKIA màu đen</p> <p>b. Tình trạng Đã cũ, bỏ lâu không sử dụng</p>	Chiếc	01	15.000
14	Điện thoại di động IPHONE 6 màu xám	<p>a. Thông số kỹ thuật Điện thoại di động IPHONE 6 màu xám</p> <p>b. Tình trạng Màn hình trầy xước nhẹ, bỏ lâu không sử dụng (dòng máy chứa ICLOUD bảo mật cá nhân)</p>	Chiếc	01	200.000
15	Điện thoại di động OPPO A55 màu đen	<p>a. Thông số kỹ thuật Điện thoại di động OPPO A55 màu đen</p> <p>b. Tình trạng Màn hình bị nứt, bỏ lâu không sử dụng</p>	Chiếc	01	300.000

STT	Danh mục	Đặc điểm kỹ thuật, tình trạng	ĐVT	Số lượng	Giá bán chỉ định (VNĐ)
16	Điện thoại di động OPPO A31 màu xanh	a. Thông số kỹ thuật Điện thoại di động OPPO A31 màu xanh b. Tình trạng Màn hình trầy xước, bỏ lâu không sử dụng	Chiếc	01	450.000
17	Điện thoại di động SAMSUNG màu tím	a. Thông số kỹ thuật Điện thoại di động SAMSUNG màu tím b. Tình trạng Màn hình trầy xước, bỏ lâu không sử dụng	Chiếc	01	250.000
18	Điện thoại di động IPHONE XS	a. Thông số kỹ thuật Điện thoại di động IPHONE XS b. Tình trạng Màn hình trầy xước, bỏ lâu không sử dụng (dòng máy chứa ICLOUD bảo mật cá nhân)	Chiếc	01	1.500.000
19	Điện thoại di động Iphone XS	a. Thông số kỹ thuật Điện thoại di động Iphone XS b. Tình trạng Màn hình trầy xước, vỡ nắp lưng, bỏ lâu không sử dụng	Chiếc	01	1.500.000
20	Điện thoại di động IPHONE 6S màu xám	a. Thông số kỹ thuật Điện thoại di động IPHONE 6S màu xám b. Tình trạng Màn hình trầy xước, bỏ lâu không sử dụng (dòng máy chứa ICLOUD bảo mật cá nhân)	Chiếc	01	300.000
21	Điện thoại di động IPHONE 14	a. Thông số kỹ thuật Điện thoại di động IPHONE 14 b. Tình trạng Màn hình không trầy xước, còn mới, bỏ lâu không sử dụng (dòng máy chứa ICLOUD bảo mật cá nhân)	Chiếc	01	3.500.000

STT	Danh mục	Đặc điểm kỹ thuật, tình trạng	ĐVT	Số lượng	Giá bán chỉ định (VNĐ)
22	Điện thoại di động REALME	<i>a. Thông số kỹ thuật</i> Điện thoại di động REALME <i>b. Tình trạng</i> Màn hình trầy xước, bỏ lâu không sử dụng	Chiếc	01	550.000
23	Xe mô tô biển số 78N4-6785	<i>a. Thông số kỹ thuật</i> Xe mô tô biển số 78N4-6785 <i>b. Tình trạng</i> Xe không yếm, không gương chiếu hậu, lốp xe mòn, xì hơi, sườn hoen rỉ, bỏ lâu không hoạt động	Chiếc	01	1.000.000
24	Điện thoại di động hiệu PONROX - F2160	<i>a. Thông số kỹ thuật</i> Điện thoại di động hiệu PONROX - F2160 <i>b. Tình trạng</i> Đã cũ, bỏ lâu không sử dụng	Chiếc	01	15.000
25	Xe mô tô biển số 78H9-0112	<i>a. Thông số kỹ thuật</i> Xe mô tô biển số 78H9-0112 <i>b. Tình trạng</i> Xe không yếm, không gương chiếu hậu, lốp xe mòn, xì hơi, sườn hoen rỉ, bỏ lâu không hoạt động	Chiếc	01	1.000.000
26	Điện thoại di động LG	<i>a. Thông số kỹ thuật</i> Điện thoại di động LG <i>b. Tình trạng</i> Đã cũ, bỏ lâu không sử dụng	Chiếc	01	15.000
27	Điện thoại di động iTel	<i>a. Thông số kỹ thuật</i> Điện thoại di động iTel <i>b. Tình trạng</i> Đã cũ, bỏ lâu không sử dụng	Chiếc	01	15.000

- Tổng giá bán: **17.565.000** đồng (*Mười bảy triệu, năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*)

- Hình thức bán thanh lý: Bán chỉ định

- Hình thức nộp tiền: Chuyển khoản vào số tài khoản 3941.0.1006876 thuộc tài khoản tạm giữ của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tây Hòa, mở tại Phòng Giao dịch số 4 - Kho bạc nhà nước khu vực XIII.

- Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ bán thanh lý: thực hiện theo Phương án đã được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 2064/QĐ-UBND ngày 04/6/2025.

Điều 2. Các Ông/bà: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, PCT. UBND huyện;
- Lưu: VT.



TRƯỞNG PHÒNG

Lê Thị Hoài Vinh